

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2268 TTTr-UBND

Quảng Trị, ngày 13 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị thông qua Nghị quyết bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực nông nghiệp và tài nguyên môi trường.

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị thông qua Nghị quyết bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực nông nghiệp và tài nguyên môi trường, cụ thể như sau:

1. Cơ sở pháp lý và sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Tại điểm b khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 20 Điều 1 Luật số 87/2025/QH15) quy định như sau: “b) Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới”.

Tại điểm a khoản 1 và khoản 7 Điều 38 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá và xử lý văn bản quy phạm pháp luật quy định như sau: ✓

“Điều 38. Hình thức xử lý văn bản quy phạm pháp luật được rà soát

1. Bãi bỏ toàn bộ hoặc một phần văn bản được áp dụng như sau:

a) Bãi bỏ toàn bộ văn bản khi văn bản thuộc một trong các trường hợp sau mà không cần thiết ban hành văn bản để thay thế: Đối tượng điều chỉnh của văn bản không còn; toàn bộ quy định của văn bản chồng chéo, mâu thuẫn với văn bản là căn cứ để rà soát hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội; văn bản không còn được áp dụng;

7. Việc ban hành văn bản để xử lý văn bản được rà soát quy định tại Điều này được thực hiện theo quy định của Luật và Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.”

Tại điểm a khoản 6 Điều 4 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ) quy định việc ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện như sau: *“a) Hội đồng nhân dân các cấp ban hành nghị quyết hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân của đơn vị hành chính được nhập”*.

Qua kết quả rà soát cho thấy một số Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình và Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ) ban hành trong lĩnh vực nông nghiệp và tài nguyên môi trường không còn được áp dụng hoặc không phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh mới sau khi được sáp nhập. Do đó, việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị thông qua Nghị quyết bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực nông nghiệp và tài nguyên môi trường là phù hợp với quy định của pháp luật, đồng thời cần thiết để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong quá trình triển khai thực hiện sau khi sáp nhập tỉnh. *(Chi tiết có Danh mục văn bản và lý do bãi bỏ kèm theo)*

2. Mục đích, quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

Việc tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết bảo đảm tuân thủ đúng các nguyên tắc, thẩm quyền, hình thức và trình tự, thủ tục xây dựng văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025 và các quy định liên quan.

Chấm dứt hiệu lực các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình và Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ) ban hành trong lĩnh vực nông nghiệp và tài nguyên môi trường không còn phù hợp với quy định hiện hành, nhằm bảo đảm việc áp dụng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh mới được đồng bộ, thống nhất và phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành. ✓

3. Quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành và địa phương tiến hành rà soát toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực nông nghiệp và tài nguyên môi trường do Hội đồng nhân dân hai tỉnh ban hành trước khi sáp nhập. Qua rà soát, một số nghị quyết không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh mới sau khi sáp nhập. Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực nông nghiệp và tài nguyên môi trường nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và hiệu lực thi hành của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh.

4. Bố cục và nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm 02 Điều; cụ thể:

- Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ 07 (bảy) Nghị quyết trong lĩnh vực nông nghiệp và tài nguyên môi trường.
- Điều 2. Điều khoản thi hành.

5. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết sau khi được thông qua

Việc bãi bỏ các Nghị quyết của do Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình và Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ) ban hành trong lĩnh vực nông nghiệp và tài nguyên môi trường nói trên không phát sinh kinh phí và không yêu cầu nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành văn bản sau khi được thông qua.

UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh Quảng Trị xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế Ngân sách - HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu và Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT. ✓

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Nam



Phụ lục

DANH MỤC CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH VÀ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ (CŨ) ĐỀ NGHỊ BÃI BỎ TOÀN BỘ TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Tờ trình số 2168/TTr-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2026 của UBND tỉnh)

TT	Tên văn bản	Lý do bãi bỏ, hướng xử lý (nếu có)
1	Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ) về việc thông qua Đề án tăng cường quản lý, khai thác, sử dụng hồ sơ địa chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	<p>Các căn cứ ban hành Nghị quyết đến nay đã hết hiệu lực (cụ thể: Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật đất đai ngày 29/11/2013; Luật lưu trữ ngày 11/11/2011; Thông tư số 34/2014/TT-BTNMT ngày 30/06/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về xây dựng, quản lý, khai thác hệ thống thông tin đất đai; Thông tư số 31/2013/TT-BTNMT ngày 23/10/2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy trình nghiệp vụ lưu trữ tài liệu đất đai). Nghị quyết này được quy định thời gian thực hiện từ năm 2018 đến năm 2021 và được kéo dài thực hiện đến năm 2025 (tại Nghị quyết số 112/2021/NQ-HĐND ngày 30/8/2021). Đến hết năm 2025, các nội dung công việc, khối lượng, kinh phí của Đề án tăng cường quản lý, khai thác, sử dụng hồ sơ địa chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (cũ) đã được Văn phòng Đăng ký đất đai tổ chức thực hiện, nghiệm thu hoàn thành toàn bộ khối lượng, kinh phí được giao trong Đề án. Nghị quyết này chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (cũ); tại tỉnh Quảng Bình nguồn kinh phí được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm cho Văn phòng Đăng ký đất đai. Hiện nay kinh phí thực hiện nhiệm vụ được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm cho Văn phòng Đăng ký đất đai. Nghị quyết này không còn áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị mới. Do đó đề nghị bãi bỏ.</p>
2	Nghị quyết số 112/2021/NQ-HĐND ngày 30/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh	<p>Các căn cứ ban hành Nghị quyết đến nay đã hết hiệu lực (cụ thể: Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật ban hành văn bản quy phạm</p>

TT	Tên văn bản	Lý do bãi bỏ, hướng xử lý (nếu có)
	<p>Quảng Trị (cũ) về cơ chế tài chính để thực hiện một số giải pháp quản lý, khai thác, sử dụng hồ sơ địa chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị và kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh đến năm 2025</p>	<p>pháp luật ngày 22/6/2015; Luật đất đai ngày 29/11/2013; Luật lưu trữ ngày 11/11/2011; Thông tư số 31/2013/TT-BTNMT ngày 23/10/2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy trình nghiệp vụ lưu trữ tài liệu đất đai. Nghị quyết này được quy định thời gian thực hiện từ năm 2018 đến năm 2021 và được kéo dài thực hiện đến năm 2025. Đến hết năm 2025, các nội dung công việc, khối lượng, kinh phí của Đề án tăng cường quản lý, khai thác, sử dụng hồ sơ địa chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (cũ) đã được Văn phòng Đăng ký đất đai tổ chức thực hiện, nghiệm thu hoàn thành toàn bộ khối lượng, kinh phí được giao trong Đề án. Nghị quyết này chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (cũ); tại tỉnh Quảng Bình nguồn kinh phí được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm cho Văn phòng Đăng ký đất đai. Hiện nay kinh phí thực hiện nhiệm vụ được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm cho Văn phòng Đăng ký đất đai. Nghị quyết này không còn áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị mới. Do đó đề nghị bãi bỏ.</p>
3	<p>Nghị quyết số 30/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ) về việc thông qua “Đề án xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”</p>	<p>Các căn cứ ban hành Nghị quyết hiện nay đã hết hiệu lực; nội dung của Nghị quyết không còn phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Trị (mới). Thời gian thực hiện Nghị quyết giai đoạn 2019-2021 và giai đoạn 2022-2025 đến nay đã hết. Nguồn kinh phí để thực hiện xử lý ô nhiễm các điểm tồn lưu hóa chất bảo vệ thực vật, các điểm ô nhiễm thuộc đối tượng công ích phần lớn xin hỗ trợ từ ngân sách trung ương và Văn phòng Chính phủ có văn bản yêu cầu địa phương bố trí nguồn lực, ngân sách địa phương để thực hiện (Công văn số 697/VPCP-NN ngày 26/01/2022 của Văn phòng Chính phủ), nguồn lực ngân sách địa phương hạn hẹp không đảm bảo bố trí nguồn kinh phí để xử lý các dự án theo Đề án. Do đó đề nghị bãi bỏ Nghị quyết này.</p>

TT	Tên văn bản	Lý do bãi bỏ, hướng xử lý (nếu có)
4	Nghị quyết số 69/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ) Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	<p>- Thực hiện Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ Quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước, HĐND tỉnh Quảng Trị (cũ) đã ban hành Nghị quyết số 69/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 Quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (cũ); HĐND tỉnh Quảng Bình không ban hành Nghị quyết;</p> <p>- Chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 69/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 của tỉnh Quảng Trị (cũ) nguồn kinh phí thực hiện bao gồm: Ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh và ngân sách cấp huyện hỗ trợ và kinh phí đối ứng của tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện chính sách (Mỗi chính sách có mức hỗ trợ khác nhau). Trong đó, mức hỗ trợ từ ngân sách bao gồm: Ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh bố trí 50%, ngân sách huyện bố trí 50% (không có ngân sách cấp xã). Nội dung của Nghị quyết này hiện nay không còn phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Trị (mới) nên không áp dụng. Theo Công văn số 1335/STC-NS ngày 24/02/2026 của Sở Tài chính về việc tham gia góp ý dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh thì chưa có cơ sở để tham gia nguồn lực thực hiện chính sách cho giai đoạn 2026-2030. Để đảm bảo việc xử lý văn bản theo lộ trình quy định tại khoản 1 Điều 54 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước. Do đó, đề nghị bãi bỏ Nghị quyết này. Việc ban hành nghị quyết mới sẽ thực hiện khi đảm bảo có nguồn lực tài chính.</p>
5	Nghị quyết số 100/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ) Ban hành Quy định chính	Thời gian hỗ trợ lãi suất được quy định tại Nghị quyết này được tính từ ngày giải ngân vốn vay đến ngày trả nợ cuối cùng theo hợp đồng tín dụng đã ký kết nhưng không quá ngày 31/12/2025. Do đó, đến nay Nghị quyết này không

TT	Tên văn bản	Lý do bãi bỏ, hướng xử lý (nếu có)
	sách hỗ trợ lãi suất vốn vay phát triển sản xuất, kinh doanh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022 - 2025	còn được áp dụng, đề nghị bãi bỏ.
6	Nghị quyết số 100/2025/NQ-HĐND ngày 26/6/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình Quy định về thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng thuộc sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Quảng Bình	Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng thuộc sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Quảng Bình theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 140/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về thanh lý rừng trồng. Tuy nhiên, Nghị định số 140/2024/NĐ-CP đã hết hiệu lực kể từ ngày 26/01/2026 và nội dung quy định về thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng đã được quy định cụ thể tại khoản 9 Điều 8 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường. Do đó, Nghị quyết này không còn áp dụng đề nghị bãi bỏ
7	Nghị quyết số 02/2013/NQ-HĐND ngày 31/5/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ) về việc quy hoạch quản lý chất thải rắn tỉnh Quảng Trị đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030	Các cơ sở pháp lý của Nghị quyết số 02/2013/NQ-HĐND đã hết hiệu lực thi hành (cụ thể: Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004; Nghị định số 59/2007/NĐ-CP ngày 09/4/2007 của Chính phủ về quản lý chất thải rắn; Quyết định số 152/1999/QĐ-TTg ngày 10/7/1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược quản lý chất thải rắn tại các đô thị và khu công nghiệp Việt Nam đến năm 2020; Quyết định số 2149/2009/QĐ-TTg ngày 17/12/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược Quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050). Hiện nay, Quy hoạch quản lý chất thải rắn tỉnh Quảng Trị đã được tích hợp vào quy hoạch chung của tỉnh. Do đó Nghị quyết này không còn sử dụng, đề nghị bãi bỏ.

Số: /NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Về việc bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật
trong lĩnh vực nông nghiệp và tài nguyên môi trường**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 2**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 2 năm 2025; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị thông qua Nghị quyết bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực nông nghiệp và tài nguyên môi trường; Báo cáo thẩm tra của Ban..... của Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ 07 (bảy) Nghị quyết trong lĩnh vực nông nghiệp và tài nguyên môi trường gồm:

1. Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ) về việc thông qua Đề án tăng cường quản lý, khai thác, sử dụng hồ sơ địa chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

2. Nghị quyết số 112/2021/NQ-HĐND ngày 30/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ) về cơ chế tài chính để thực hiện một số giải pháp

quản lý, khai thác, sử dụng hồ sơ địa chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị và kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh đến năm 2025;

3. Nghị quyết số 30/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ) về việc thông qua “Đề án xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”;

4. Nghị quyết số 69/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ) Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

5. Nghị quyết số 100/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ) Ban hành Quy định chính sách hỗ trợ lãi suất vốn vay phát triển sản xuất, kinh doanh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022 - 2025;

6. Nghị quyết số 100/2025/NQ-HĐND ngày 26/6/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình Quy định về thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng thuộc sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

7. Nghị quyết số 02/2013/NQ-HĐND ngày 31/5/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ) về việc quy hoạch quản lý chất thải rắn tỉnh Quảng Trị đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khóa IX, kỳ họp thứ 2 thông qua ngày ... tháng ... năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh ;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu của HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp xã;
- Báo và Phát thanh - Truyền hình Quảng Trị;
- Trung tâm Điều hành thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Quang